TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-DS	*Nhơn Trạch, ngày 18 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH Đ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mai

Thư ký phiên họp: Bà Quân Thu Thảo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên họp: Bà Đặng Vân Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2025/TLST-VDS ngày 17 tháng 01 năm 2025 về việc: "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 67/2025/QĐST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ 6, ấp H, xã T, huyện N, tỉnh Đ.

Người bị yêu cầu: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Ấp G, xã Đ, huyện N, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Văn T1, sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp G, xã Đ, huyện N, tỉnh Đ.

(Bà M, ông T1 có yêu cầu vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 31/12/2024 và bản tự khai ngày 07/02/2025, người yêu cầu Bà Huỳnh Thị M trình bày*:

Cha bà là ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1941 (chết năm 2018) và mẹ là bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1944 (chết năm 2022). Cha mẹ bà sinh được 04 người con gồm: Huỳnh Văn B1, sinh năm 1969 (chết năm 2023); Huỳnh Thị M (là bà);

Huỳnh Văn T1, sinh năm 1977 và Huỳnh Văn T, sinh năm 1982. Hiện nay ông T cư trú tại Ấp G, xã Đ, huyện N, tỉnh Đ. Ông T không có vợ, con.

Vào năm 2006, khi thấy ông T có dấu hiệu của bệnh tâm thần, gia đình đưa đi khám thì được kết luận ông T bị tâm thần phân liệt thể loại hoang tưởng (hiện đang theo dõi tại cộng đồng- xã Đ). Từ năm 2006, gia đình vẫn đưa ông T đi khám và uống thuốc điều trị định kỳ tại Trạm y tế xã Đ, huyện N, tỉnh Đ. Hiện nay ông T không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi dân sự, phải có người chăm sóc.

Nay bà M đề nghị Tòa án tuyên bố ông Huỳnh Văn T - sinh năm 1982, thường trú tại ấp G, xã Đ, huyện N, tỉnh Đ mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà (Huỳnh Thị M, sinh năm 1970) là người đại diện hợp pháp của ông Huỳnh Văn T trong các giao dịch dân sự.

Do bận công việc không thể tham gia phiên họp nên bà M xin vắng mặt và đề nghị Tòa án mở phiên họp giải quyết vắng mặt bà theo quy định.

** Tại biên bản ghi ý kiến ngày 14/02/2025, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn T1 trình bày:*

Cha ông là ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1941 (chết năm 2018) và mẹ là bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1944 (chết năm 2022). Cha mẹ ông sinh được 04 người con gồm: Huỳnh Văn B1, sinh năm 1969 (chết năm 2023); Huỳnh Thị M (chị gái ông); Huỳnh Văn T1, sinh năm 1977 (là ông) và Huỳnh Văn T, sinh năm 1982 (em trai ông). Hiện nay ông T cư trú tại ấp G, xã Đ, huyện N, tỉnh Đ. Ông T không có vợ, con.

Từ khi còn nhỏ đến năm 2006 ông T là người bình thường, nhưng cũng trong năm 2006 (không nhớ chính xác ngày tháng), ông T uống thuốc diệt cỏ tự tử được gia đình đưa đi bệnh viện cấp cứu. Sau khi được cứu thì ông T có dấu hiệu của bệnh tâm thần nên gia đình đưa đi khám thì được kết luận ông T bị tâm thần phân liệt thể loại hoang tưởng (hiện đang theo dõi tại cộng đồng- xã Đ). Từ năm 2006 đến nay gia đình vẫn đưa ông T đi khám và uống thuốc điều trị định kỳ tại Trạm y tế xã Đ, huyện N, tỉnh Đ. Hiện nay, nếu được uống thuốc điều trị thì ông T không quậy phá mà tự sinh hoạt được, còn nếu không uống thuốc và đi khám định kỳ thì ông T sẽ quậy phá, không nhận thức được hành vi.

Nay bà M đề nghị Tòa án tuyên bố ông Huỳnh Văn T - sinh năm 1982, thường trú tại ấp G, xã Đ, huyện N, tỉnh Đ mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà Huỳnh Thị M là người đại diện hợp pháp của ông Huỳnh Văn T trong các giao dịch dân sự, ông T1 không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu của bà M theo quy định pháp luật.

Do không có yêu cầu gì và bận đi làm nên ông T1 xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ việc.

** Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 1002 /KLGĐ ngày 19/02/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần Bộ y tế - khu vực thành phố H đối với ông Huỳnh Văn T kết luận:*

- Về y học: Đương sự bị tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

** Ý kiến Kiểm sát viên tại phiên họp:*

- Quá trình giải quyết việc dân sự Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật.

- Về đường lối giải quyết việc dân sự: Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần số 1002/KLGĐ ngày 19/02/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần Bộ y tế - khu vực thành phố H thì hiện nay ông Huỳnh Văn T mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 27, các điều 361, 367, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22, 46, 47 Bộ luật dân sự 2015, chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị M, tuyên bố ông Huỳnh Văn T - sinh năm 1982 mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà Huỳnh Thị M làm người giám hộ cho ông T theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện N nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bà Huỳnh Thị M yêu cầu tuyên bố ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1982 - cư trú tại ấp G, xã Đ, huyện N, tỉnh Đ mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đ có thẩm quyền giải quyết vụ việc.

- Người yêu cầu bà Huỳnh Thị M và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn T1 xin vắng mặt tại phiên họp nên căn cứ Điều 361, 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt bà M, ông T1 theo quy định.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu tuyên bố ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1982 mất năng lực hành vi dân sự:

Bà Huỳnh Thị M và ông Huỳnh Văn T1 trình bày khoảng năm 2006 thì ông T có biểu hiện của bệnh tâm thần nên gia đình đưa đi khám thì được kết luận ông T bị tâm thần phân liệt thể loại hoang tưởng (hiện đang theo dõi tại cộng đồng - trạm y tế xã Đ). Từ năm 2006 cho đến nay ông T mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, phải có người trực tiếp chăm sóc.

Xét thấy: Tại giấy nhận xét nơi cư trú, trưởng ấp G (nơi ông T cư trú) xác nhận ông Huỳnh Văn T có bệnh tâm thần, được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng

tại địa phương. Trạm trưởng trạm y tế xã Đ cũng xác nhận có quản lý sức khỏe và cấp phát thuốc hàng tháng cho bệnh nhân Huỳnh Văn T.

Mặt khác, tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 1002/KLGĐ ngày 19/02/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố H đối với ông Huỳnh Văn T xác định: Về y học đương sự bị tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5-ICD10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Từ những căn cứ trên xác định được ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1982 mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ vào Điều 22 Bộ luật dân sự, yêu cầu của bà Huỳnh Thị M là phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[2.2]. Xét yêu cầu xác định bà Huỳnh Thị M là người giám hộ đương nhiên của ông Huỳnh Văn T:

Ông Huỳnh Văn B và bà Nguyễn Thị S là cha mẹ của bà Huỳnh Thị M sinh được 04 người con gồm: Huỳnh Văn B1, Huỳnh Thị M, Huỳnh Văn T1 và Huỳnh Văn T. Ông B chết năm 2018, bà S chết năm 2022, ông B1 chết năm 2023. Ông Huỳnh Văn T không có vợ, con.

Đối chiếu các quy định tại Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật dân sự thì việc bà Huỳnh Thị M yêu cầu xác định bà là người giám hộ của ông Huỳnh Văn T là phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận.

[4]. Xét đề nghị của kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận.

[5]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bà Huỳnh Thị M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; 361, 367, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 22, 46, 47, 48 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Huỳnh Thị M.

- Tuyên bố ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1982 - nơi cư trú: Ấp G, xã Đ, huyện N, tỉnh Đ mất năng lực hành vi dân sự.

- Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1970 là người giám hộ của ông Huỳnh Văn T.

2. Lệ phí giải quyết sơ thẩm việc dân sự: Bà Huỳnh Thị M phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0022600 ngày 31/12/2024 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Đ. Bà M đã nộp đủ lệ phí.

Bà Huỳnh Thị M, ông Huỳnh Văn T1 được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc tống đạt hợp lệ quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp được quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ban hành quyết định; Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày ban hành quyết định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THA DS huyện N;
- Người yêu cầu;
- Ủy ban nhân dân xã Phú Đông;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Mai